

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **136/2021/QĐST-HNGĐ**

*Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 117/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Anh Trần T**, sinh năm 1986;

**2. Chị Lê Thảo P**, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: TDP số 3, phường C, quận N, TP. Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tình cảm: Anh Trần T và chị Lê Thảo P đăng ký kết hôn ngày 13/12/2010, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau. Anh chị đã tìm nhiều biện pháp, trao đổi, nói chuyện nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần T và chị Lê Thảo P có 02 con chung là Trần Lê M, sinh ngày 06/9/2011 và cháu Trần Lê N, sinh ngày 16/6/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Lê Thảo P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 4/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần T và chị Lê Thảo P có tài sản chung, có công nợ chung nhưng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Trần T và chị Lê Thảo P phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần T và chị Lê Thảo P.

- Về con chung: Giao cháu Trần Lê M, sinh ngày 06/9/2011 và cháu Trần Lê N, sinh ngày 16/6/2015 cho chị Lê Thảo P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 4/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh Trần T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần T, chị Lê Thảo P tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần T và chị Lê Thảo P phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033501 ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**